

Bản án số: 01/2025/HS-ST
Ngày 03/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ánh Loan

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Lê Thu - Nguyên Phó Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ông Nguyễn Thanh Tịnh - Chuyên viên Phòng Giáo dục và đào tạo Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trúc Giang- Kiểm sát viên.

Trong ngày 03/01/2024 tại Phòng xử A trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: FORMTEXT 116FORMTEXT 2024HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: FORMTEXT 1102024QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2024, và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2024/HSST ngày 12/12/2024 với bị cáo:

Cao Hoàng V sinh năm 2000 tại Kiên Giang nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: FORMTEXT Ấp H, xã N, huyện K, tỉnh Kiên Giang nghề nghiệp: Bán quần áo trình độ văn hoá (học vấn): 9/12 dân tộc: Kinh giới tính: Nam tôn giáo: Không quốc tịch: Việt Nam con ông Cao Văn Phụng bà Lê Thị Mộng T án: Ngày 04/3/2021, TAND thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" tiền sự: Không có bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/6/2024 có mặt.

Bị hại: Em Nguyễn Hoàng O, sinh ngày 03/11/2009; địa chỉ: 3 đường Đ, Phường D, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; xin vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Minh T1, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp V, xã V, huyện N, tỉnh Sóc Trăng - là cha ruột bị hại; xin vắng mặt;

Người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại: Ông Hoàng Công K – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mạng xã hội Facebook, Cao Hoàng V (sinh năm 2000) làm quen Nguyễn Hoàng O (sinh ngày 03/11/2009, 14 tuổi, 05 tháng, 23 ngày) và hẹn nhau đi ăn uống. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số: 68E1-616.51 đến đón O tại địa chỉ: 3 Đ, Phường D, quận T, rồi cả 02 đi đến vòng xoay L, Quận A. Sau đó, O nói cần đi vệ sinh. V nói chở O đến khách sạn để đi vệ sinh, O đồng ý. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 26/6/2024, V chở O đến khách sạn M, địa chỉ: A T, Phường A, Quận A. Vĩ làm thủ tục thuê phòng, trả tiền phòng 200.000 đồng. O lên phòng 203, khóa cửa trong, đi vệ sinh. Còn V ở bên ngoài.

Sau khi đi vệ sinh xong, O mở cửa, V vào trong phòng rồi cả 02 quan hệ tình dục. Vĩ cởi quần áo của O rồi hôn vào cổ O. Sau đó, V đưa dương vật vào âm đạo O và có xuất tinh. Sau khi quan hệ tình dục, cả 02 tự mặc quần áo. Lúc này, V nói O ngủ lại nhưng O không đồng ý và đặt xe về. Cho nên, V giữ điện thoại di động của O. O lấy điện thoại di động và ví của V để trên bàn đầu giường rồi đi ra xuống quầy lễ tân. V đuổi theo xuống quầy lễ tân rồi cả 02 làm thủ tục trả phòng. Khi V lấy xe mô tô ra khỏi khách sạn thì V và O xảy ra tranh cãi. Vĩ và O hoàn trả cho nhau điện thoại di động và ví tiền rồi V bỏ đi.

Lúc 02 giờ 10 ngày 26/6/2024, Nguyễn Hoàng O cùng người giám hộ đến Công an P1, Quận A trình báo.

Kết luận giám định AND số 1.136A-2024 ngày 03/7/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế thành phố H, kết luận: Hồ sơ AND nhiễm sắc thể Y của Cao Hoàng V trùng khớp hồ sơ AND nhiễm sắc thể Y hiện diện trong dịch âm đạo của Nguyễn Hoàng O; AND của Cao Hoàng V có hiện diện trong mẫu dịch âm hộ và hậu môn của Nguyễn Hoàng O.

Kết luận giám định xâm hại tình dục ở trẻ em số 74 ngày 04/7/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế thành phố H đối với Nguyễn Hoàng O, kết luận: khám sinh dục: âm hộ, âm đạo, hậu môn không tổn thương; màng trinh dẫn, không rách; các bộ phận khác không thấy dấu vết thương tích; có tinh trùng trong dịch phết âm đạo, vùng âm hộ và hậu môn.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra phát hiện và giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Cao Hoàng V.

Tại Cơ quan điều tra, Cao Hoàng V thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Vĩ và O tự nguyện quan hệ tình dục. Vĩ không dùng vũ lực, không dùng đe dọa dùng vũ lực để giao cấu với O Trong quá trình trên, O không chống cự, kêu cứu. Vĩ không đe dọa gì hoặc dùng vũ lực với O.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng O trình bày nội dung sự việc như trên. Tuy nhiên, O không cho V vào phòng mà khi O mở cửa phòng để đi về thì V xông vào, đóng cửa phòng (không khóa cửa). Vĩ đè O nằm xuống giường và dùng 02 tay giữ 02 tay của O. Sau đó V dùng tay cởi quần áo của O. Khi V hôn vào cổ O thì O có dùng tay đánh vào lưng V 01 cái, cắn vào vai Vĩ 01 cái. Sau đó, O không có hành động chống cự nào khác. Trong quá trình trên Vĩ không đánh đập hay đe dọa gì O. Khi quan hệ xong thì V giữ

điện thoại di động của O để O không liên lạc được. Cho nên, O lấy điện thoại và ví tiền của V đang đặt trên bàn với mục đích trao đổi, lấy lại điện thoại của O mà V đang giữ. Sau đó, O chạy xuống tầng trệt rồi chạy ra ngoài đường kêu cứu. Vĩ chạy theo và xảy ra tranh cãi với O. Vĩ và O hoàn trả cho nhau điện thoại di động và ví tiền rồi V bỏ đi.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quang T2 là chủ khách sạn trình bày như sau: Tối ngày 26/06/2024, V và O đến khách sạn M, địa chỉ: A T, Phường A, Quận A thuê phòng 203. Khoảng 15 phút sau, thì ông T2 thấy V và O cùng đứng tại quầy lễ tân làm thủ tục trả phòng. Sau đó, V lấy xe mô tô bỏ đi. Trong quá trình trên, ông T2 không thấy O kêu cứu hay tri hô gì.

Bản cáo trạng số 120/CT-VKSQ11 ngày 16 tháng 10 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị cáo Cao Hoàng V tội danh “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; đồng thời đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun có cổ, màu trắng kem; 01 quần jean màu xanh dương; trả lại cho bị hại: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu bạc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi chỉ vì muốn thỏa mãn nhu cầu tình dục của bản thân mà cố ý trực tiếp xâm hại nghiêm trọng đến sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về tâm sinh lý của người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi gây tác hại đến sự phát triển nhân cách, đạo đức và ảnh hưởng đến cuộc sống hiện tại và sau này của bị hại. Bị cáo đã có 01 tiền án cũng về tội này. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng trừng trị, răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và các tang vật thu giữ được. Do đó, có đủ cơ sở để xác định:

Vào ngày 26/6/2024, bị cáo Cao Hoàng V đã thực hiện hành vi giao cấu với Nguyễn Hoàng O, sinh ngày 03/11/2024 khách sạn M1, địa chỉ số A đường T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị hại cho rằng, bị cáo đã dùng vũ lực để thực hiện hành vi giao cấu với bị hại. Tuy nhiên, qua kiểm tra thân thể bị cáo, không phát hiện dấu vết bị đánh, bị cắn như lời khai của bị hại. Qua kiểm tra thân thể bị hại, không phát hiện dấu vết, trầy xước, vết bầm.

Bị hại cũng xác định bị cáo không đánh đập hay đe dọa. Mặt khác, lời khai của ông Lê Quang T2 là chủ khách sạn trình bày, ông T2 không thấy bị hại kêu cứu hay tri hô. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất nhưng bị hại và người đại diện từ chối tham gia do sợ ảnh hưởng đến tâm lý của bị hại. Như vậy, ngoài lời khai của bị hại thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh bị cáo thực hiện hành vi như bị hại trình bày. Do đó, không có đủ căn cứ để truy tố, xét xử bị cáo về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi” theo quy định tại Điều 142 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao cấu giữa bị cáo và bị hại hoàn toàn đồng tình. Tuy nhiên bị hại chỉ mới hơn 14 tuổi nên việc bị cáo thực hiện hành vi giao cấu với bị hại đã làm ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của bị hại. Hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo đã phạm vào tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 145 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Áp dụng tình tiết “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- 01 áo thun có cổ, màu trắng kem; 01 quần jean, màu xanh dương là trang phục Vĩ mặc khi đến khách sạn, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại nên tịch thu và tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu bạc, là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- 01 xe mô tô hiệu Honda Sonic, biển số: 68E1-616.51, là phương tiện Vĩ chở O đến khách sạn. Qua xác minh là của ông Mai Hữu P. Ông P cho V mượn xe trên để đi chơi, không biết vụ việc. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông P.

- 01 USB chứa hình ảnh liên quan đã lưu vào hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bồi thường 100.000.000 đồng, không cung cấp tài liệu gì về yêu cầu bồi thường. Bị cáo V cho biết chỉ có khả năng bồi thường 25.000.000 đồng.

Xét yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại về việc buộc bị cáo bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín của bị hại bị xâm phạm là có căn cứ. Tuy nhiên, về mức bồi thường 100.000.000 đồng là cao, chưa phù hợp quy định tại Điều 592 Bộ luật Dân sự, theo đó, mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định ($2.340.000 \text{ đồng} \times 10 = 23.400.000 \text{ đồng}$). Xét thấy, đề nghị của bị cáo về việc bồi thường cho bị hại số tiền 25.000.000 đồng là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

2. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38; Điều 50; khoản 1 Điều 145; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Tuyên bố bị cáo Cao Hoàng V phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Cao Hoàng V 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2024.

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Cao Hoàng V bồi thường thiệt hại cho em Nguyễn Hoàng O số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng). Việc bồi thường được thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 áo thun có cổ, màu trắng kem; 01 quần jean màu xanh dương;

- Trả lại cho bị hại: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu bạc;

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 1018/LNK-ĐTTH ngày 31/7/2024).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận: Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Ánh Loan